

Góp phần tìm hiểu quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân

Lại Thị Ngân
Học viện Tài chính

Từ sau Đại hội IX của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh đã được nghiên cứu vừa tổng thể, vừa phân tích dưới các góc độ khác nhau về những vấn đề khác nhau. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế là cần thiết và càng trở nên cấp thiết, nhất là trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước ta đã và đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức; hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới. Qua quá trình nghiên cứu, có thể thấy trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng của Người về kinh tế là một bộ phận hợp thành, là tư tưởng của nhà chính trị bàn về kinh tế, do đó nó có sự thống nhất cao độ giữa kinh tế với chính trị, kinh tế với văn hóa, đạo đức và con người. Nó được hình thành và phát triển cùng

1. Mở đầu

Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc của Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn; về sở hữu và các thành phần kinh tế ở Việt Nam; về quản lý kinh tế; về mục tiêu, động lực và nhân tố con người trong xây dựng và phát triển kinh tế; về phát triển kinh tế đi đôi với thực hành tiết kiệm; về kinh tế đối ngoại, thu hút ngoại lực để phát huy nội lực; về công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nền kinh tế quốc dân. Trong phạm vi bài viết, tác giả đi sâu phân tích, làm rõ một số quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về thành phần kinh tế tư nhân ở Việt Nam, qua đó thấy được vai trò định hướng, nền tảng và giá trị của các quan điểm đó trong quá trình phát triển kinh tế nói chung, phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay nói riêng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về các thành phần kinh tế nói chung, về kinh tế tư nhân nói riêng ở nước ta trong từng thời kỳ khác nhau được phản ánh chủ yếu ở ba tác phẩm lớn: Đường cách mệnh, Thường thức chính trị, Báo cáo về dự thảo Hiến pháp sửa đổi tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngoài ra còn được đề cập đến trong các Báo cáo của Người trước Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa các khóa I, II, trong các kỳ Đại hội II, III của Đảng, cũng như nhiều bài nói, bài viết khác.

2. Khái niệm kinh tế tư nhân trong cơ cấu các thành phần kinh tế

Là một người mác-xít, Hồ Chí Minh luôn đặt lý tưởng cộng sản chủ nghĩa làm mục tiêu phấn đấu của mình, nhưng là nhà cách mạng, Người luôn luôn biết

vận dụng sáng tạo nhiều nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác — Lênin vào những điều kiện cụ thể. Điều này cũng đúng cả trong việc xác định cơ cấu kinh tế trong chiến lược phát triển kinh tế của đất nước.

Thành phần kinh tế là một bộ phận cấu thành của nền kinh tế, là một kiểu quan hệ kinh tế dựa trên cơ sở một hình thức sở hữu nhất định. Do vậy, khi trong nền kinh tế còn tồn tại nhiều hình thức sở hữu tất yếu còn tồn tại nhiều thành phần kinh tế. Mục 23 của tác phẩm Thường thức chính trị, Hồ Chí Minh đề cập đến các thành phần kinh tế ở vùng tự do trong thời kỳ kháng chiến và tính chất cơ bản của từng thành phần kinh tế. Người khẳng định:

“... - Kinh tế địa chủ phong kiến bóc lột địa tô.

- Kinh tế quốc doanh, có tính chất chủ nghĩa xã hội...

- Các hợp tác xã tiêu thụ và hợp tác xã cung cấp, có tính chất nửa chủ nghĩa xã hội...

- Kinh tế cá nhân của nông dân và của chủ công nghệ, họ thường tự túc ít có gì bán và cũng ít khi mua gì. Đó là một thứ kinh tế lạc hậu.

- Kinh tế tư bản tư nhân. Họ bóc lột công nhân, nhưng đồng thời họ cũng góp phần vào xây dựng kinh tế.

- Kinh tế tư bản quốc gia là Nhà nước hùn vốn với tư nhân để kinh doanh và do Nhà nước lãnh đạo...”.

Sau cải cách ruộng đất ở miền Bắc, thành phần kinh tế địa chủ phong kiến đã bị loại bỏ, chỉ còn năm thành phần kinh tế khác nhau: Kinh tế quốc doanh; Các hợp tác xã; Kinh tế của cá nhân, nông dân và thủ công nghệ; Tư bản của tư nhân; Tư bản của Nhà nước.

Như vậy, kinh tế tư nhân trong quan niệm của Hồ Chí Minh có thể nhìn nhận ở hai khía cạnh (hai thành phần):

i) Kinh tế của cá nhân, nông dân và thủ công nghệ (hình thức kinh tế dựa trên tư hữu nhỏ về tư liệu sản xuất và khả năng lao động của bản thân người lao động và gia đình).

ii) Kinh tế tư bản tư nhân (hình thức kinh tế mà sản xuất, kinh doanh dựa trên cơ sở chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất và bóc lột sức lao động làm thuê).

3. Vai trò của thành phần kinh tế tư nhân đối với nền kinh tế

Qua quá trình nghiên cứu quan điểm Hồ Chí Minh về cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, có thể nhận thấy rằng Người không bao giờ đem đối lập một cách chung chung trực tiếp các thành phần kinh tế tư nhân (đặc biệt là kinh tế tư bản tư nhân) với chủ nghĩa xã hội, đặc biệt không coi giai cấp tư sản dân tộc như kẻ thù của sự nghiệp giải phóng dân tộc. Để khai thác mọi năng lực sản xuất, để tranh thủ sự ủng hộ của những nhà kinh doanh tiểu thương, tiểu chủ Người đã kêu gọi: “Các bạn, người buôn bán kinh doanh, tiểu thương, tiểu chủ, công nhân và trí thức, đã chung sống với nhân dân Việt Nam, các bạn đã khai cơ lập nghiệp ở Việt Nam. Các hoạt động chính đáng về văn hóa và kinh tế của các bạn có lợi cho Việt Nam. Vì vậy, tôi khuyên các bạn: các bạn cứ yên lòng làm ăn như thường. Nhân dân và Chính phủ Việt Nam sẽ giúp đỡ và bảo vệ các bạn”. Có thể thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh không kỳ thị với những nhà tư sản làm ăn chính đáng, có tư tưởng tiến bộ và nhiệt tình ủng hộ cuộc cách mạng của nhân dân Việt Nam.

Trong quan điểm của mình về sự tồn tại của các thành phần kinh tế khác nhau, Hồ Chí Minh cũng chỉ ra tính ưu việt và mặt hạn chế của từng thành phần kinh tế, qua đó phân ánh phần nào vai trò của từng thành phần kinh tế trong công cuộc xây dựng đất nước. Đối với thành phần kinh tế cá thể tự cung tự cấp, Người nhận thức đó là “thứ kinh tế lạc hậu”, thành phần kinh tế này còn tồn tại phổ biến trong nền kinh tế, nhỏ bé, lạc hậu và năng suất thấp, họ “ít có gì bán và cũng ít có gì mua”. Thành phần kinh tế tư bản tư nhân được Hồ Chí Minh đánh giá là “bóc lột công nhân”. Tuy vậy, Hồ Chí Minh cũng nhận định: những nhà tư bản dân tộc và kinh tế cá nhân của nông dân và thủ công nghệ “họ cũng góp phần vào xây dựng kinh tế”, là “lực lượng cần thiết cho cuộc sống xây dựng kinh tế nước nhà. Cho nên Chính phủ cần giúp họ phát triển”.

Như vậy, theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kinh tế tư nhân có vai trò nhất định trong phát triển kinh tế đất nước nói chung, góp phần vào sự phát

triển của các thành phần kinh tế khác nói riêng. Đảng và Chính phủ cần có những chính sách thiết thực, cụ thể để quản lý và phát huy tối đa vai trò của thành phần kinh tế này với nguyên tắc: kinh tế tư nhân phải “phục tùng sự lãnh đạo của kinh tế quốc gia, phải phù hợp với lợi ích của đại đa số nhân dân”.

4. Chính sách đối với thành phần kinh tế tư nhân trong chế độ dân chủ (thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội)

Để duy trì sự phát triển của các thành phần kinh tế nói chung và sự phát triển của kinh tế tư nhân nói riêng, bài viết “Chính sách kinh tế của Đảng và Chính phủ” (5/6/1953), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra bốn chính sách kinh tế cần phải thực hiện, đó là:

1 — Công tư đều lợi. Kinh tế quốc doanh là công. Nó là nền tảng và sức lãnh đạo của nền kinh tế dân chủ mới... Tư là những nhà tư bản dân tộc và kinh tế cá nhân của nông dân và thủ công nghệ. Đó là lực lượng cần thiết cho công cuộc xây dựng kinh tế nước nhà. Cho nên chính phủ cần giúp họ phát triển. Nhưng họ phải phục tùng sự lãnh đạo của kinh tế quốc gia, phải phù hợp với lợi ích của đại đa số nhân dân.

2 — Chủ thợ đều lợi. Nhà tư bản thì không khỏi bóc lột. Nhưng Chính phủ ngăn cấm họ bóc lột công nhân quá tay. Chính phủ phải bảo vệ lợi quyền của công nhân. Đồng thời, vì lợi ích lâu dài, anh chị em thợ cũng để cho chủ được số lợi hợp lý, không yêu cầu quá mức.

Chủ và thợ đều tự giác tự động, tăng gia sản xuất lợi cả đôi bên.

3 — Công nông giúp nhau. Công nhân ra sức sản xuất nông cụ và các thứ cần dùng khác, để cung cấp cho nông dân. Nông dân thì ra sức tăng gia sản xuất, để cung cấp lương thực và các thứ nguyên liệu cho công nhân. Do đó, mà càng thắt chặt liên minh giữa công nông.

4 — Lưu thông trong ngoài. Ta ra sức khai lâm thổ để bán cho các nước bạn và để mua những thứ ta cần dùng. Các nước bạn mua những thứ ta đưa ra và bán cho ta những hàng hóa ta chưa chế tạo được. Đó là chính sách mậu dịch, giúp đỡ lẫn nhau rất có lợi cho kinh tế ta”.

Các chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần nói chung, phát triển kinh tế tư nhân nói riêng của Hồ Chí Minh cho thấy, sự tác động giữa các thành phần kinh tế trong một cơ cấu kinh tế quá độ, thống nhất, chi phối xu hướng vận động của kinh tế cá thể và kinh tế tư bản tư nhân. Con đường tất yếu của kinh tế cá thể, tiểu chủ, tiểu thương là hình thức hợp tác xã sản xuất để hòa nhập vào hình thức sở hữu xã hội chủ nghĩa. Còn đối với các nhà tư bản, thông qua các hình thức tư bản Nhà nước, dần dần cải tạo theo hướng xã

hội chủ nghĩa, xu hướng tiến bộ, đảm bảo tốt nhất cho lợi ích của họ.

Thừa nhận sự tồn tại khách quan, lâu dài của các hình thức sở hữu, các thành phần kinh tế không xã hội chủ nghĩa và con đường phát huy tác dụng của chúng trong quá trình xây dựng xã hội mới là sự nắm bắt và vận dụng các quan điểm mác—xít của Hồ Chí Minh, khắc phục trên thực tế xu hướng “tả khuynh”, chủ trương xóa bỏ ngay lập tức mọi thành phần kinh tế tư nhân trong đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhiều đảng cộng sản.

Như vậy, theo Hồ Chí Minh, một đất nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội từ chế độ thực dân, nửa phong kiến còn có sự đa dạng về hình thức sở hữu, mỗi thành phần kinh tế trong đó có kinh tế tư nhân là một bộ phận trong tổng thể nền kinh tế quốc dân. Công nhận sự tồn tại hợp pháp của nhiều hình thức sở hữu gắn với các thành phần kinh tế là thừa nhận sự bình đẳng của mọi người lao động làm việc ở mọi thành phần kinh tế khác nhau. Dân chủ trong quản lý kinh tế là phát huy sức mạnh của tất cả các thành phần, các lực lượng kinh tế của nhân dân vì lợi ích của nhân dân. Dân chủ trong kinh tế là thừa nhận các loại hình sở hữu để tạo nên sự nhất trí căn bản về lợi ích của các giai tầng trong xã hội. Sự nhất trí đó sẽ phát huy được đầy đủ thế mạnh của mọi thành phần kinh tế, mọi lực lượng kinh tế, tạo ra nội lực mạnh mẽ đưa nền kinh tế của đất nước phát triển đến một trạng thái mới.

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay, kinh tế tư nhân xét ở khía cạnh cá nhân, tiểu chủ cũng như kinh tế tư bản tư nhân đều có vai trò đáng kể, cả về phương diện phát triển lực lượng sản xuất, xã hội hoá sản xuất lẫn phương diện giải quyết các vấn đề xã hội. Tuy vậy, cũng cần thấy rằng, kinh tế tư nhân, tiểu chủ dù cố gắng đến bao nhiêu cũng không thể loại bỏ được những hạn chế vốn có như: tính tự phát, manh mún, hạn chế về kỹ thuật. Kinh tế tư bản tư nhân thì có tính tự phát rất cao. Đầu cơ, buôn lậu, trốn thuế, làm hàng giả... là những hiện tượng thường xuất hiện ở kinh tế tư bản tư nhân.

Thực tiễn đó đòi hỏi Đảng và Nhà nước phải nhận thức và vận dụng một cách sáng tạo các quan điểm của Hồ Chí Minh về kinh tế tư nhân trong việc phát triển, quản lý thành phần kinh tế này cũng như các thành phần kinh tế khác của nền kinh tế. Đảng cần có những chủ trương giúp đỡ kinh tế tư nhân, tiểu chủ, giải quyết các khó khăn về vốn, về khoa học và công nghệ, về thị trường tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích tư bản tư nhân bỏ vốn đầu tư phát triển sản xuất, đáp ứng các nhu cầu của dân cư. Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu và lợi ích hợp pháp của họ; xoá bỏ định kiến và tạo điều kiện thuận lợi về tín dụng, khoa học — công nghệ, về đào tạo cán bộ... cho kinh tế tư bản tư nhân, đảm bảo phát huy được đầy đủ thế mạnh của

mọi thành phần kinh tế, mọi lực lượng kinh tế, tạo ra nội lực mạnh mẽ cho sự phát triển kinh tế đất nước./.

Tài liệu tham khảo

- Phạm Ngọc Anh (2002), Tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh, Đề tài nghiên cứu, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
- Vũ Hùng Cường (2011), Kinh tế tư nhân và vai trò động lực tăng trưởng, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
- Ngô Văn Lương (2010), Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh Toàn tập (2011), tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Cao Ngọc Thắng (2007), Tư duy kinh tế Hồ Chí Minh, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Trung ương 5, khóa XII.